

--rời câu số 2 : 14 chữ (gồm hai vế 7 + 7 chữ)

---Tiếp đó là đơn B mồm đũa bưng 2 chữ AI ÔI và 16 câu :

- câu số 3 : 8 chữ (gồm 2 vế 4+ 4 chữ)
- câu số 4 : 28 chữ (gồm 2 vế 14+14 chữ)
- câu số 5 : 16 chữ (gồm 2 vế 8+ 8 chữ)
- câu số 6 : 48 chữ (gồm 2 vế 24+24 chữ)
- câu số 7 : 16 chữ (gồm 2 vế 8+ 8 chữ)
- câu số 8 : 60 chữ (gồm 2 vế 30+30 chữ)
- câu số 9 : 16 chữ (gồm 2 vế 8+ 8 chữ)
- câu số 10 : 50 chữ (gồm 2 vế 25+25 chữ)

- câu số 11 : 32 chữ (gồm 2 vế 16+16 chữ)
- câu số 12 : 16 chữ (gồm 2 vế 8+ 8 chữ)
- câu số 13 : 46 chữ (gồm 2 vế 23+23 chữ)
- câu số 14 : 14 chữ (gồm 2 vế 7+ 7 chữ)
- câu số 15 : 44 chữ (gồm 2 vế 22+22 chữ)

- câu số 16 : 52 chữ (gồm 2 vế 26+26 chữ)
- câu số 17 : 16 chữ (gồm 2 vế 8+ 8 chữ)
- câu số 18 : 44 chữ (gồm 2 vế 22+22 chữ)

--- Rồi đến đũa an C mồm đũa bưng 3 chữ B N T C NAY và 8 câu :

- câu số 19 : 8 chữ (gồm 2 vế 4+ 4 chữ)
- câu số 20 : 28 chữ (gồm 2 vế 14+14 chữ)

--câu số 21 : 14 chữ (gồm 2 vế 7+ 7 chữ)

--câu số 22 : 32 chữ (gồm 2 vế 16+16 chữ)

--câu số 23 : 16 chữ (gồm 2 vế 8+ 8 chữ)

--câu số 24 : 54 chữ (gồm 2 vế 27+27 chữ)

--câu số 25 : 16 chữ (gồm 2 vế 8+ 8 chữ)

--câu số 26 : 52 chữ (gồm 2 vế 26+26 chữ)

---Cuối cùng , kết thúc toàn bài là 2 chữ THƯỜNG HỮU NG.

3/ Kể tên Thầy nhận xét :

---Phản B và phản C đều kết cấu như nhau : đều mở đầu bằng một câu ngắn, chỉ 8 chữ gồm hai vế 4 + 4 chữ

---Rồi sau đó chuyển luân phiên, một câu dài rồi đến một câu ngắn.
Các anh xem phản C thầy có đúng thế không ?

Thầy dùng rồi một tí nhé có ý chỉ chúng tôi kiểm tra cho xong,
rồi bằng nhiên Thầy hỏi:

---Còn phản B thì sao ?

Tôi có sẵn cuốn sách VIẾT VĂN HỌP TUYỂN GIỚI NGHĨA trong tay nên dùng dõng thưa :
Thưa Thầy , theo trong sách thì phản B còn sót 2 câu ngắn nữa !

Thầy tỏ ra rất phản khách, dùng dõng khách bực giận ngay,
và hỏi tôi dồn dập :
sách gì ?
RONG TRĂM TRẦN... và câu TÌNH XẢ LAI LÁNG...không ?

---Sách đã in rồi à ? Cuốn

---Có phải hỏi đã thêm câu RUI

Tôi thưa với Thầy là đúng 2 câu đó , nhưng đó là 2 câu do anh tôi chép thêm vào trong cuốn sách của Lê Thành Ý và Nguyễn Hữu Tín biên soạn.

Nghe vậy, thầy rồi ngời xuống,
giống nói có vẻ hỏi buồn buồn:

---Vậy vậy nhà đâu in ra cả ! Anh là em của anh Nguyễn Tài Chết có phải không ? Anh Nguyễn Tài Chết trước cũng đã hỏi bài này với tôi. Tôi đã giận và anh ta đã ghi chép cuốn thơ, lưu lại cho anh..

Rúi Thy đứng dậy, đi lúi búi,
vừa cảm phẫn viêt, vừa giận:

---Câu ngắn 2 v

RUỐI RONG TRẮM TRẼN ÁNG CỒNG TRẼNG

RUI RÁC MỖY NGỒI NỒI ĐỒ LỒ

phôi thêm vào , chen vào giữa hai câu dài số 10 ,11.

---Còn câu ngắn 2 v

TÌNH XÓA LAI LÁNG BUỒI TÀ Ô

ĐU CỬ NGỒM NGÙI NỒI ĐỒ THỒ

lúi phôi thêm vào , chen vào giữa hai câu dài số 15 , 16

---Và toàn bài tế ng số số có 28 câu của thầy .

Thầy trúi lúi ngúi vào bực giận, vừa trầm ngâm vừa nói: bài văn hay như thế , bực chực chực thế nhưng mà sách nào cũng in sai, thế đáng tiếc. Nếu tôi không đi nghỉ vườn, chớ khó đi hỏi các chuyên gia, và nếu không có hai vế danh nho chí tình giúp đỡ thì sao tôi có thể giận cho các anh đợc như thế này !

3

4/ Sau ngày tháng 9 tháng 3 năm 1945, Nhật đổ chính Pháp, tôi không còn gặp lúi Thy. Tôi làm liên lạc viên bí mật cho Mặt trận Việt Minh cho đến tháng 8 rồi sau cướp chính quyền, vừa đưa phụng tham gia công tác kháng chiến, rồi vào Ngành giáo dục, rồi đi Liên Xô, rồi về dạy Địch học Tổng hợp Hà Nội. Mỗi dịp giai đoạn chiến tranh Mồ cừu nổ c, tình côi tôi mới đợc gặp lúi Thy trong một cuộc hội ngộ. Hình như đó là một buổi Hội đồng học Thanh Hóa tổ chức gặp mặt nhân Ngày Quốc tế các nhà giáo, thì phôi. Thy đợc mời lên ghế chủ tịch đoàn , ngồi bên cạnh nhà thơ

Tố Hữu, nguyên Bí thư Tỉnh ủy.

Bắt đầu hội ngộ , nhà thơ ghé tai nói nhủ gì đó với Thy rồi đứng lên khai mạc.

Hội trộm im lặng . Giữa nhà thơ

Tố Hữu sôi nổi :

Thầy Lê Xuân Phụng chúng ta đứng biệt cư rồi.

Tôi là học trò của Thầy.

Nhiều anh em ở đây cũng đã học với Thầy. Thầy là một Nhà giáo lão thành công lao công nghiệp hiên cho ngành Giáo dục rất to lớn.

Nhưng hôm nay tôi xin kể thêm một bí mật cho tôi và Thầy biết để chúng ta hiểu rõ thầy hơn nữa.

Rồi nhà thơ kể lại chuyện, thầy Pháp thuộc,

một buổi chúng tôi Anh bạn một thám, công nh sát bao vây truy lùng .Anh liền trốn vào nhà Thầy và tha thốt với Thầy.

Thầy không những không sợ hãi mà còn tìm cách kín đáo cho Anh trốn đi. Rồi Thầy còn hỏi Anh còn trốn bao lâu để Thầy liệu. Khi biết đêm nay Anh cần phải ra đi vì một việc gấp,

Thầy đã bí mật tìm cách cho Anh ăn tối, tìm cách cho Anh cầm trang, đưa Anh một số tiền để chi tiêu nửa tháng, rồi đêm khuya Thầy khéo léo giúp Anh thoát đi được. một cách rất êm đẹp.

Còn hỏi trốn như thế nào khi nghe nhà thơ kể. Và ai cũng ngạc nhiên nhìn về phía thầy, vô cùng xúc động.

5/ Tôi cũng xúc động, hiểu thêm về tình thầy yêu mến của Thầy và tự nhiên bỗng nghĩ đến hai công nhà Nho đã giúp Thầy đánh chính bài VĂN TẾ TRĂN VONG TỐNG SĨ.

Đến giờ nghỉ giờ lao tôi liền chào Thầy và hỏi ngay về chuyện này. Hóa ra Thầy vẫn rất say sưa về bài VĂN TẾ.

Thầy nói :

---Thì tôi đánh liền, tìm cách qua một bạn một thám, . một hôm đến hỏi công Phan Bội Châu cho ai? Về may có công Huân Thúc Kháng ghé thăm nên tôi hỏi luôn công Hai Công. Hai Công thuộc lòng bài VĂN TẾ rồi, hỏi câu nào cũng đọc lên vanh vách.

Có thể Các Cụ muốn giúp chúng ta đánh chính được sai lầm này trong lịch sử văn học chúng ta!

===== CHÚ THÍCH 1. Chúng tôi vì sợ sự t nên không còn nhớ được năm sinh, năm một của Thầy Lê Xuân Phong, thật là một điều đáng ân hận. Mong những ai biết được thì giúp cho thông tin Chúng tôi xin thành thật tri ân. 2.

Khái niệm CÂU trong CÂU ĐỐI không giống với CÂU trong cú pháp. Đó là một điều và gồm 2 vế đối nhau, ngay trong một vế có khi còn có thể chia thành nhiều câu nhỏ.

3

Trong bài VĂN TẾ đang nhiều chỗ có đối khác nhau như ĐÈO NGANG đối với LÁ S (ch không phải LÁ S), L P LÒE L A TR (ch không phải L A CH) v.v. và rất nhiều từ ngữ khó, những những điều này Thầy giúp những người bạn sau.

VĂN TẾ TRĂN VONG TỐNG SĨ

(Nguyễn Văn Thành ?)

Than rثng

---Trẫm Đông phθ vθ n ra Sóc cθ nh , trẫm bao phen gian hiθ m mθ i có ngày nay !

Nθ c Lθ hà chθ y xuθ ng Lθ ng giang , nghĩ mθ y kθ điều linh nhθ ng tθ thuθ nθ .

Đã hay

Sinh là kí mà tθ là qui

;nhθ ng

Mθ nh θ y yθ u mà danh θ y thθ .

Ai ôi !

---Tình dθ i viên mao ,

Phθ n trong giθ i trθ .

---Ba nghìn hθ p con em đθ t Bái , cung tên ngang dθ c chí nam nhi ;

Trăm hai vθ y bθ cθi non Kì , cθ m áo nθ ng dày θ n cθ chθ .

---Giθ n thân cho nθ c, son sθ t mθ t lòng ;

Nθ i nghĩa cùng thθ y , tuyθ t sθ ng mθ y đθ !

---Kθ thθ i theo cθ đích chθ y sang miθ n khách đθ a , hăm hθ mài nanh giữa vuθ t , chθ

non Tây thθ chθ ng đθ i trθ i chung ;

Kθ thθ i đón viθ t mao trθ i chθ n sθ cθ , dθ p điều vén cánh giθ ng vθy , trông

cθi Bθ c quyθ t thu vθ đθ t cũ .

---Nθ m gai nθ m mθ t , chung nθ i ân θ u ;

Mθ suθ i bθ c cθ u , riêng phθ n lao khθ .

---Trẫm c tể tướng trẫm Xiêm -la , Cao miên vớ Gia đờ nh mớ i dờ n ra Khánh , Thuần , đã
mớ y buớ i sớ n phong hớ i lờ , trẫm i Cao Quang soi khớ p tớ m kiên trinh ;
Rớ i lờ i tớ Đờ -bàn , Nam Ngãi , lờ y Phú-xuân mà thớ ng tớ i Thăng Long , biớ t
bao phen vũ pháo vôn thê , đờ t Lũng Thớ c lắn vào nớ i hiớ m cớ .

---Phớ n truy tùy gớ m lờ i cũng cớ duyên ;

Trớ ng chiớ n đờ u biớ t đâu là mớ nh sớ ?

---Kớ thớ i chen chân ngớ a quyớ t giớ t cớ trong trớ n, xót lờ gan vàng mà
mớ nh bớ c , nớ m lông hớ ng theo đờ n lờ c tên bay ;

Kớ thì bớ t mũi thuyớ n toan cớ p giáo giớ a dòng ,thớ ng thay phép trớ ng đờ
thân khinh , phong da ngớ a mớ c bèo trôi sóng vớ .

---RUỚ I RONG TRẮM TRỚ N ÁNG CỚ NG TRỚ NG ,

RỚ I RẮC MỚ Y NGỚ I NỚ ĐỜ O LỚ .

---Hớ n tráng sĩ biớ t đâu miớ n minh mớ c, mớ t mù gió lờ c thớ i dờ u tha hớ ng ;

Mớ t chinh phu khôn vớ nét gian nan , lờ p lờ lờ a trớ i soi cớ hớ ng cớ đờ .

Ồ !

---Cùng lòng trung nghĩa , khác sớ đờ n tu ;

Nớ a cuớ c công danh , chia phớ n kim cớ .

---Đoái là tiớ c xớ ng đờ ng da sớ t , thanh bớ o kiớ m đã trăm rền mớ i có,

nớ áo cớ m phớ i trớ đờ n hình hài ;

Nhớ ng là khen đờ đá gan vàng , bóng bớ ch câu xem nớ a phút nhớ không,

lờ n dày đờ i cũng cam trong phớ phớ .

---Phớ n dờ u không gác khói , đài mây ;

Danh đã dầy ngàn cây , nòi cỏ .

---Thiệt vì thu theo cớ trớ c gió , thân chớ ng qu n màn sớ ng đ m giá ,

nhớ ng chớ xem cao thớ p bớ c cân thớ ng ;

Ti c cho khi l bớ c gi a dòng , ki p đã v cỡi su i làng mây .

nào kớ p thớ y ít nhi u n vũ l .

---TÌNH X A LAI LÁNG BU I TÀ Ô ;

D U CŨ NG M NGÙI N I D TH .

---Vâng Thớ ng đ c m i h i loan thág trớ c ,đoàn ng nghĩa đ u Qu ng ,Thu n ,

Ngh ,Thanh cũng vớ y , gi i ân quang gieo khớ p xu ng đèo Ngang ;

. Mà nhớ ng ngớ i tớ ng thớ ng tr n ngày x a, rớ p t u công t NG ,VI

THÂN ,D U t i nay , treo tính t đ n m trong lá S

---Ng n còi rúc nguy t , n i t n i vui ;

D p trớ ng đ n hoa , ch n t i ch n .

---Đã bi t rớ ng anh hùng thì chớ ng qu n ,trăm tr n m t trớ ng oanh li t ,

cái sinh không , cái t cũng là không ;

Nhớ ng ti c cho t o hóa khéo vô tình , nghìn năm m t h i tao phùng ,

ph n thớ y có , ph n chung sao chớ ng có ?

B n t c nay :

---Vâng vi c biên phòng ;

Chớ nh ni m vi n thú.

---Dớ i trớ ng n c mùi chung đớ nh , sớ nh khi chén rớ u rót đ u ghớ nh;

Trong nhà rêu vôi áo xiêm , chôn nhữnh bui tửm củu vung trể c gió .
---Bâng khuâng kẻ khuết vôi ngểi còn ; Tể tướng tể tướng thày đầu thừi tể đó .
---Nể n phở đở nh tểi đây còn xể c nểi , vể lòng mể t lể , chén rể ou thoi vàng ; Chể tể tướng
để ng ngể m lểi vể n đĩnh ninh,đông mể t ba quân, cể đào nón để .

---Cố cể m thông thểi tểi đó khuyên mểi ;

Dể u linh thính hểi nghe lểi để n để .

---Buểi chinh chiể n hoể c là oan hy chể ng , cểng chể nể kể trể c ngểi sau ,

hàng trên lể p đểi , khao thể ng rểi sể tể u biể u chể ng cho ;

Hểi thanh bình để ng có nghĩ rể ng không ,dù ai còn cha già mể yể u,

vể góa con thể , an tể p hể t cểng ban tể n tuể t để .

---Hể n phách đầu cểng ngày tháng Thuể n Nghiêu;

Hải cể t đó cểng nể c non Thang Vũ .

---Cể huyể n diể u hoể c thặng trể m chể a rể , thiêng thểi vể Cể quể n, để hể ng

thể m lể a sáng , kiể p tái sinh lểi nhể n cể a tiể n quân ;

Nể m tôn thân dù sinh tể chể nể ,linh thểi hể Hoàng triể u , cho bể

lể ng sông trong, duy vể n kể chể ng đểi ngôi bể o tể .

Thể ngể hể ng !

=====

CHÚ THÍCH : Hể n có mể t sể bể n in hểi khác nhau .Chúng tôi chể n theo bể n đã công bể trong
cuể n VIỂ T VĂN HỂ P TUYỂ N GIỂ NG NGHỂA do Lê Thành Ý và Nguyể n Hể u Tiể n biên soể n để
giể ng để y trong nhà trể ng. Cuể n sách giáo khoa này xuể t bể n năm 1925 , vể y cểng thuể c vào
lể ai đã khá cể .